

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa		
1.1. Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Có bảng so sánh đối chiếu đầy đủ các thông số kỹ thuật của hàng hóa được đưa ra trong E-HSMT để đánh giá mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa chào thầu. - Hàng hóa do nhà thầu đề xuất cho gói thầu phải có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, chất lượng và công nghệ phù hợp và đáp ứng tất cả các yêu cầu tại Mục 2. Yêu cầu kỹ thuật - Chương V và các yêu cầu khác của E-HSMT. 	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.2. Yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết hàng hóa cung cấp phải mới 100%, được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. - Nhà thầu cung cấp các giấy tờ chứng minh tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa (nếu nhà thầu là nhà sản xuất) theo yêu cầu kỹ thuật chi tiết của từng loại hàng hóa tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật trong E-HSMT hoặc các giấy tờ tương đương tương ứng với loại hàng hóa mà nhà thầu đề xuất. - Có cam kết hàng hóa cung cấp là các sản phẩm chính hãng, từ các đơn vị có uy tín. - Có cam kết về việc hàng hóa khi cung cấp tới đơn vị sử dụng phải còn nguyên đai, nguyên kiện, không có dấu hiệu bị tháo dỡ, không bị 	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	hur hỏng,...Trong trường hợp có dấu hiệu hư hỏng, bên mời thầu có quyền yêu cầu đổi hàng hóa khác (toàn bộ chi phí do nhà thầu chịu)	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.3. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ, đáp ứng kỹ thuật của hàng hóa	<p>- Nhà thầu cung cấp bản scan Catalogue, tài liệu kỹ thuật hoặc các tài liệu tương đương thể hiện được đầy đủ hình ảnh sản phẩm, thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT, hãng sản xuất, ký/mã hiệu sản phẩm.</p> <p>- Có cam kết cung cấp đầy đủ phiếu bảo hành, hướng dẫn sử dụng, giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ (CO), chất lượng sản phẩm (CQ) khi cung cấp hàng hóa (CO, CQ của hàng hóa phải kèm theo bản dịch ra Tiếng Việt có chứng thực của đơn vị dịch thuật nếu là hàng hóa nhập khẩu).</p>	Đạt
	- Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí trên	Không đạt
2. Tiến độ		
2.1. Thời gian thực hiện hợp đồng	- Thời gian thực hiện hợp đồng ≤ 60 ngày.	Đạt
	- Thời gian thực hiện hợp đồng > 60 ngày.	Không đạt
2.2. Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa	- Có Bảng tiến độ chi tiết kèm theo thuyết minh thể hiện được nội dung công việc, thời gian thực hiện của từng công việc trong quá trình cung cấp, bàn giao hàng hóa phù hợp với thời gian thực hiện hợp đồng mà nhà thầu đề xuất.	Đạt
	- Không có bảng tiến độ hoặc bảng tiến độ không chi tiết, không phù hợp với thời gian mà nhà thầu đề xuất	Không đạt
3. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc	Nhà thầu có cam kết không vi phạm các quy định tại khoản 4, khoản 5 điều 16 Luật đấu	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định của Pháp luật về đấu thầu	<p>thầu, Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>Nhà thầu không bị Chủ đầu tư có ý kiến bằng văn bản hoặc công khai trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về chất lượng hàng hóa cung cấp không đáp ứng yêu cầu của HSMT, đề xuất của nhà thầu trong HSDT và các tiêu chuẩn chất lượng được thống nhất trong hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư.</p> <p>Trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư sẽ trực tiếp kiểm tra, xác minh các thông tin về uy tín nhà thầu.</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có cam kết; hoặc - Có thông tin vi phạm các nội dung nêu trên 	Không đạt
4. Bảo hành, bảo trì		
4.1. Thời gian bảo hành	- Có cam kết thời gian bảo hành: Tuân thủ đầy đủ tiêu chuẩn bảo hành của Nhà sản xuất nhưng tối thiểu là 6 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao sản phẩm.	Đạt
	- Không có cam kết hoặc thời gian bảo hành không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4.2. Nội dung công tác bảo hành	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình bày quy trình chi tiết các bước đối với công tác bảo hành các sản phẩm hàng hóa do nhà thầu cung cấp. - Nhà thầu có bảng liệt kê chi tiết các dạng hư hỏng, nêu rõ các trường hợp sẽ được bảo hành và các dạng hư hỏng, các trường hợp không được bảo hành. - Có cam kết trong vòng 6h kể từ thời điểm nhận được thông báo của Chủ đầu tư về lỗi của hàng hóa do nhà thầu cung cấp phải có cán bộ kỹ thuật đến để tiến hành kiểm tra, bảo hành sản phẩm. 	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết trong thời gian thực hiện bảo hành hàng hóa sẽ có phương án hỗ trợ chủ đầu tư nhằm đảm bảo công việc của chủ đầu tư (chỉ khi cần gấp). - Có cam kết trong thời gian bảo hành sẽ đổi hàng hóa mới có thông số kỹ thuật tương đương nếu hàng hóa phát sinh lỗi do nhà sản xuất mà không thể khắc phục (trừ trường hợp do lỗi của người sử dụng), toàn bộ các chi phí do nhà thầu chịu. - Cung cấp đầy đủ thông tin: tên, số điện thoại của đơn vị tiếp nhận việc bảo hành với từng loại hàng hóa. 	
	- Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí trên.	Không đạt
6. Điều kiện thương mại		
Điều kiện thương mại	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết giá chào thầu đã bao gồm toàn bộ các chi phí vận chuyển tới nơi sử dụng theo yêu cầu của chủ đầu tư, tài liệu hướng dẫn và hướng dẫn nhân sự của chủ đầu tư về sử dụng, sửa chữa hàng hóa. - Có cam kết sẽ thực hiện việc vận chuyển hàng hóa tới từng nơi sử dụng theo yêu cầu của chủ đầu tư. 	Đạt
	- Không đáp ứng 1 trong các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	<i>Nhà thầu đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn</i>	Đạt
	<i>Nhà thầu không đáp ứng một trong số các tiêu chuẩn</i>	Không đạt